

LỤC THỊ NGA

MODULE TH

45

**XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG
THÂN THIỆN VÌ TRẺ EM**



A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Module *Xây dựng cộng đồng thân thiện vì trẻ em*, mã số: TH.45, được xây dựng theo cấu trúc chương trình bồi dưỡng thường xuyên GV tiểu học nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của GV tiểu học với yêu cầu phát triển giáo dục tiểu học và yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp GV tiểu học.

Phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” được phát động từ ngày 22 tháng 7 năm 2008 đến nay đã đạt được nhiều kết quả: trường đã xanh, sạch, đẹp hơn, thầy cô giáo tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, HS tự tin, tác động tích cực đến cộng đồng, gia đình. Tuy nhiên, nhiều ý kiến cho rằng cần phải xây dựng một không gian thân thiện cho các em, không chỉ trong nhà trường mà ở cả bên ngoài xã hội, đồng thời đánh thức trách nhiệm của người lớn trong việc rèn luyện các em, tạo điều kiện cho các em được tham gia các hoạt động xây dựng cộng đồng thân thiện, văn minh từ nhà trường đến gia đình và ngoài xã hội. Như thế sẽ giúp các em hoàn thiện nhân cách, phát triển toàn diện và xây dựng cho các em về lí tưởng sống.

Module *Xây dựng cộng đồng thân thiện vì trẻ em*, mã số TH.45, được viết với dung lượng thời gian cho tự học gồm 12 tiết và thời gian học tập trung gồm 1 tiết lí thuyết + 2 tiết thực hành, nhằm thúc đẩy mối liên hệ giữa gia đình – nhà trường – cộng đồng cũng như tăng cường sự tham gia của cộng đồng vào công tác giáo dục HS. Module bao gồm các nội dung chính sau đây:

1. Môi trường giáo dục ngoài nhà trường.
2. Sự cần thiết phải xây dựng cộng đồng thân thiện vì trẻ em.
3. Nội dung xây dựng cộng đồng thân thiện vì trẻ em.
4. Cách thức để thực hiện các nội dung xây dựng cộng đồng thân thiện vì trẻ em.



B. MỤC TIÊU

Sau khi tự nghiên cứu và hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên module có mã số TH.45, học viên có khả năng:

- Hiểu được môi trường giáo dục gồm cả môi trường trong và ngoài nhà trường, những tác động cơ bản của môi trường ngoài nhà trường vào nhà trường trong thời kì công nghiệp hoá – hiện đại hoá.

- Xác định rõ được việc xây dựng cộng đồng thân thiện vì trẻ em nhằm đảm bảo các quyền của trẻ em theo Công ước Liên Hợp Quốc.
- Biết cách thúc đẩy và chung tay thực hiện các nội dung xây dựng cộng đồng thân thiện vì trẻ em.



C. NỘI DUNG

Nội dung 1

XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG THÂN THIỆN VÌ TRẺ EM

Hoạt động 1. Tìm hiểu một số khái niệm cơ bản

1. Câu hỏi

Câu hỏi 1. Cộng đồng là gì?

Câu hỏi 2. Cộng đồng thân thiện là gì?

Câu hỏi 3. Môi trường giáo dục là gì? Môi trường giáo dục trong nhà trường và môi trường giáo dục ngoài nhà trường bao hàm những yếu tố nào?

2. Thông tin phản hồi

2.1. Cộng đồng

Cộng đồng là các đơn vị, tổ chức, cá nhân sinh sống, làm việc, học tập,... gắn bó thành một khối trong cùng một môi trường xã hội như: thôn/ấp/xóm; làng/bản; cụm dân cư; phường/xã;... Trong cộng đồng thường có những quy tắc chung được mọi người thống nhất thực hiện.

Thành phần cụ thể ở cộng đồng bao gồm:

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp: trường học, bệnh viện, trung tâm y tế, công ti, xí nghiệp, cơ quan nhà nước,...
- Các tổ chức chính trị xã hội: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Khuyến học, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,...
- Các cá nhân: Lãnh đạo của Đảng, chính quyền hoặc ban ngành đoàn thể; người có uy tín và mọi người dân sinh sống trong cộng đồng.

Tóm lại: Dưới góc nhìn từ cơ sở giáo dục, khái niệm cộng đồng được hiểu như sau: Cộng đồng bao gồm trường học huyện, xã, thôn nơi HS sinh sống, học tập, trong đó hai trụ cột cơ bản là *trường học* và *thôn bản*.

2.2. Cộng đồng thân thiện vì trẻ em

Một cộng đồng thân thiện vì trẻ em là cộng đồng trong đó:

- Lãnh đạo ở địa phương: hiểu rõ và thực hiện, ủng hộ tích cực việc thực hiện quyền trẻ em; xây dựng kế hoạch hành động dựa trên quyền trẻ em; xây dựng và cải thiện dịch vụ cho trẻ em; tham khảo ý kiến trẻ em trước khi có những quyết định ảnh hưởng tới trẻ.
- Thành viên cộng đồng: bảo vệ, tôn trọng và lắng nghe trẻ em, hiểu, thực hiện và phát huy quyền trẻ em; cùng hợp tác nhằm cải thiện tình hình cho trẻ em thông qua sáng kiến cộng đồng.
- Cha mẹ: ý thức được quyền và nhu cầu của trẻ; bảo vệ, tôn trọng và lắng nghe trẻ; khuyến khích trẻ đến trường.
- Trẻ em: được tôn trọng và bảo vệ; hiểu được quyền của trẻ em; tham gia vào quyết định liên quan bản thân mình; tiếp cận được thông tin về giáo dục chất lượng, được giải trí.

2.3. Môi trường giáo dục

- Môi trường giáo dục là tổng hoà các mối quan hệ trong đó giáo dục và người được giáo dục tiến hành hoạt động dạy và học. Môi trường giáo dục rất đa dạng, có thể phân chia một cách tương đối thành các môi trường giáo dục trong nhà trường và môi trường giáo dục ngoài nhà trường (bao gồm môi trường giáo dục gia đình và môi trường giáo dục cộng đồng/ xã hội).
- Môi trường giáo dục trong nhà trường là nơi diễn ra quá trình giáo dục, học tập đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục, dạy học hiệu quả. Môi trường giáo dục bao gồm 4 loại cơ bản:
 - + Môi trường vật chất: là toàn bộ khung cảnh trường lớp, các phương tiện và điều kiện vật chất- kĩ thuật phục vụ dạy học và giáo dục trong nhà trường.
 - + Môi trường tri thức: là môi trường dạy học, giáo dục hướng vào nhóm, cá thể, đảm bảo nội dung, tài liệu dạy học nhằm cung cấp kiến thức, kĩ năng khoa học, giáo dục giới và giáo dục kĩ năng sống...
 - + Môi trường tâm lí: là bầu không khí tâm lí thân thiện của toàn trường, của mỗi lớp học, nhằm huy động sự tham gia tích cực của trẻ, không phân biệt đối xử, đảm bảo giáo dục cho mọi trẻ em và tôn trọng sự khác biệt, đáp ứng mọi nhu cầu học tập của trẻ...
 - + Môi trường xã hội trong nhà trường: là thể hiện các mối quan hệ thân thiện giữa thầy, cô với HS, giữa HS với HS, giữa thầy, cô với cha mẹ HS,

giữa các cấp lãnh đạo, quản lý nhà trường với các thầy, cô giáo... tấm gương đạo đức và năng lực sáng tạo của các thầy cô giáo.

- Môi trường giáo dục gia đình: là nơi diễn ra cuộc sống sinh hoạt đời thường như ăn, ở, học tập, giao tiếp hàng ngày của trẻ, có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc giáo dục, hình thành nhân cách thế hệ trẻ, bao gồm:
 - + Môi trường vật chất: gồm các điều kiện về chăm sóc sức khoẻ, thể chất của con cái, điều kiện học tập ở nhà, mua sắm đầy đủ SGK, vở viết, các đồ dùng học tập cá nhân, tài chính cho việc đóng học phí và các khoản đóng góp khác liên quan đến việc học tập, giáo dục trẻ em.
 - + Môi trường trí thức: mặt bằng tri thức của gia đình, nhất là trình độ văn hoá của cha mẹ là điều kiện cho môi trường sinh hoạt tinh thần của gia đình đối với trẻ em. Trong môi trường tốt, trẻ sẽ luôn luôn được tiếp xúc với các giá trị văn hoá, tinh thần lành mạnh, luôn được giáo dục chu đáo, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của cá nhân, do đó mà tư chất của trẻ có cơ hội được bộc lộ, các mầm mống năng khiếu được chăm chút và bồi dưỡng để có cơ hội trở thành tài năng.
 - + Môi trường tâm lý: Cuộc sống và lối sống của cha mẹ có tác động trực tiếp đến tình trạng thể chất và tâm lý của con cái. Cặp bố mẹ có cuộc sống vật chất và tinh thần lành mạnh, ham học hỏi, không nghiện hút, không chơi bời trác táng, luôn lạc quan, yêu đời thì con cái thường thông minh, khoẻ mạnh và điều quan trọng là họ thường đem lại cho gia đình một không khí đầm ấm, chan chứa tình người và điều kiện kinh tế ổn định. Đó là điều kiện tiên quyết số một cho việc giáo dục, phát triển toàn diện nhân cách cho trẻ.

Các gia đình Việt Nam thường ưu tiên dành cho con cái mọi thứ cần thiết có thể có được, kể cả việc cha mẹ nhịn ăn, nhịn mặc để con cái được học tập, trưởng thành. Chính vì vậy mà nhiều gia đình nghèo vẫn tạo được cơ hội tốt cho con cái phát triển cả trí tuệ và nhân cách. Song thực tế, nghèo khó thường hạn chế, kìm hãm sự phát triển trí tuệ. Cho nên phấn đấu để có một cuộc sống sung túc, tạo điều kiện thuận lợi cho con em học tập, khôn lớn là trách nhiệm hàng đầu của mỗi gia đình. Thực tế cho thấy chỉ có những gia đình khá giả, ít con mới đủ sức đầu tư những phương tiện cần thiết nhất cho con trẻ trưởng thành và phát huy hết mọi tài năng để con em có thể vươn tới các đỉnh cao của trí tuệ.

- + Môi trường xã hội trong gia đình: Các mối quan hệ thân thiện giữa các thành viên trong gia đình sẽ góp phần định hướng cho con cái phấn đấu vươn tới ước mơ và làm việc thiện. Khi cha mẹ nắm bắt được các định

hướng giá trị chủ yếu của Nhà nước, của cộng đồng, đồng thời lại hiểu rõ những đặc điểm tâm sinh lý của con cái thì các định hướng giá trị của gia đình sẽ đi sát, phù hợp với nguyện vọng, sở trường của con cái và đó chính là nguồn động viên, kích thích hết sức mạnh mẽ để con cái huy động mọi tiềm năng nhằm thực hiện các hoài bão của mình. Gia đình là cái nôi, là bàn đạp vững chãi của mỗi trẻ thơ trong quá trình hình thành và phát triển năng khiếu, tài năng, nhân cách.

- Môi trường giáo dục cộng đồng: Ở phạm vi môi trường giáo dục cộng đồng, chủ yếu đề cập đến quan hệ xã hội giữa con người với con người trong một phạm vi hẹp của cộng đồng dân cư nơi trường đóng tác động đến việc giáo dục trẻ em trong cộng đồng và ngược lại, cộng đồng cũng huy động được đông đảo các em tham gia xây dựng cộng đồng thân thiện, văn minh.

Cộng đồng có thể giúp đỡ ở mức vi mô cũng như vĩ mô cho công tác giáo dục trẻ em. Ở mức vi mô (quận/huyện, phường/xã, làng xóm/thôn bản) xây dựng các trung tâm, khu vui chơi, trung tâm chăm sóc sức khỏe, các quỹ khuyến học, khuyến tài... từ mọi tổ chức, mọi cá nhân sống trong cộng đồng. Huy động tối đa trách nhiệm, nghĩa vụ xây dựng, chăm lo cho công tác giáo dục, văn hoá xã hội, kinh tế... ở địa phương nơi cư trú. Ở mức vĩ mô, cộng đồng cần có các chính sách, các quy ước, quy định để giúp đỡ, hướng dẫn HS hướng vào các giá trị nhân cách thời đại mới, các lĩnh vực khoa học, kĩ thuật, công nghệ cần thiết bằng cách xây dựng các thư viện thân thiện, câu lạc bộ thân thiện, điểm vui chơi, câu lạc bộ chăm sóc trẻ và các hoạt động văn hoá nghệ thuật dân gian; chăm sóc, phát huy các di tích lịch sử cách mạng, các lễ hội truyền thống địa phương... Cộng đồng cần cổ vũ, động viên các HS giỏi, tài năng bằng cách công bố, đưa tin về những tấm gương HS học chăm, làm giỏi, đạt thành tích cao trong các kì thi HS giỏi Quốc gia, Quốc tế, Olympic...

Cộng đồng cần hỗ trợ cho các dự án bồi dưỡng tài năng, các hoạt động văn hoá, thể dục thể thao, hoạt động xây dựng cộng đồng thân thiện, văn minh. Việc giúp đỡ của các thành viên trong cộng đồng có thể bằng tiền, bằng đất đai, bằng nhân lực, vật lực, dụng cụ, thiết bị và địa điểm cho các hoạt động phát triển tài năng của trẻ em. Khi trẻ càng lớn, thì vai trò của cộng đồng càng trở nên quan trọng. Cộng đồng cần khuyến khích tài năng ở mọi cá nhân, mọi thành viên của cộng đồng; cần tạo cơ hội thích hợp và cần khen, tặng phần thưởng cho những HS, cá nhân xuất sắc và có thành tích về giá trị nhân cách cũng như giá trị trí tuệ của các em.

Hoạt động 2. Tìm hiểu việc cần thiết phải xây dựng cộng đồng thân thiện vì trẻ em

1. Câu hỏi

Câu hỏi 1. Nhiệm vụ chung của giáo dục HS là gì?

Câu hỏi 2. Môi trường giáo dục trong nhà trường hiện nay như thế nào?

Câu hỏi 3. Môi trường giáo dục ngoài nhà trường (giáo dục gia đình, giáo dục cộng đồng) hiện nay như thế nào?

Câu hỏi 4. Vì sao môi trường giáo dục HS ở gia đình và cộng đồng chưa thân thiện?

Câu hỏi 5. Vì sao xây dựng nhà trường thân thiện – gia đình thân thiện – cộng đồng thân thiện là tất yếu để giáo dục HS hiệu quả?

2. Thông tin phản hồi

2.1. *Nhiệm vụ của giáo dục*

Nhiệm vụ chăm lo sự nghiệp giáo dục, xây dựng phong trào học tập, phát triển môi trường giáo dục lành mạnh đã trở thành chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, đã được xác định trong Luật Giáo dục để mọi cá nhân và tổ chức phải thực hiện. Do đó, việc xác định nhiệm vụ xây dựng và phát triển môi trường văn hoá giáo dục cho thế hệ trẻ là trọng tâm của ngành Giáo dục, nhưng để hoàn thành được nhiệm vụ quan trọng này đòi hỏi phải có sự quan tâm của cộng đồng, của toàn xã hội.

Mục tiêu chung của giáo dục là phát triển toàn diện nhân cách thế hệ trẻ. Để giáo dục được một con người trưởng thành là một việc rất khó nhưng cũng rất vĩ đại. Những nỗi đau về con em chúng ta đang hư hỏng, đang chết dần bởi ma túy, bởi các tệ nạn xã hội... đang là vấn đề cấp bách phải quan tâm giải quyết. Những điều trẻ em mong muốn đều hết sức giản dị, hồn nhiên, trong sáng và cũng chính là những đòi hỏi của chất lượng sống. Sẽ là quá muộn nếu ngay từ bây giờ chúng ta không nhìn lại về môi trường sống của trẻ em Việt Nam, để thấy rằng quyền trẻ em đã thực sự được tôn trọng và thực thi một cách có hiệu quả hay chưa? Do bản chất nhân văn của giáo dục, cùng với đạo lý và lẽ sống tình người đang thôi thúc chúng ta phải góp một viên gạch vào xây dựng một môi trường sống tốt đẹp cho mọi người.

2.2. *Môi trường học tập thân thiện*

Phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” cũng góp phần rất lớn trong việc giáo dục ý thức văn minh cho HS. Các em được

tham gia các hoạt động trong nhà trường một cách chủ động, được bộc lộ quan điểm, rèn luyện các kĩ năng và hình thành quan hệ tốt trong giao tiếp với thầy cô và bạn bè. Nhiều trường còn tổ chức những hoạt động như hội chợ, hội thảo về phương pháp học tập, các buổi văn nghệ, trò chơi... để HS tự tham gia nhằm rèn luyện kĩ năng mềm để ứng dụng vào cuộc sống. Từ phong trào này, các trường học đã hướng đến một tham vọng lớn hơn: giúp HS biết bảo vệ danh dự của nhà trường, của tập thể lớp và của chính bản thân mình, biết bảo vệ cái đúng, phê phán cái sai... Vấn đề giáo dục kĩ năng sống được đề cao cũng hình thành nên những HS biết ứng xử có văn hoá ở gia đình và cộng đồng...

Từ năm học 2008 – 2009, các nhà trường đã nâng mức hướng tới phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực, đến nay phong trào đã góp phần thúc đẩy các nhà trường thực hiện được nhiều thành quả đáng ghi nhận, nhiều trường được công nhận trường học thân thiện, HS tích cực. Cụ thể là đảm bảo được các tiêu chí sau:

* *Không gian trường lớp đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn:*

Trường có hàng rào xung quanh, cổng, biển trường đúng quy định của trường tiểu học; đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh cho HS. Khuôn viên trường đảm bảo sạch đẹp, đủ ánh sáng, sân chơi rộng, thường xuyên được dọn vệ sinh sạch sẽ. Sân trường và xung quanh trường có trồng cây xanh, HS chăm sóc cây thường xuyên. Trường có đủ nhà vệ sinh dành cho GV và HS, thường xuyên được vệ sinh sạch sẽ. Hàng tuần HS tham gia vệ sinh trường lớp, nhằm nâng cao ý thức giữ gìn vệ sinh cảnh quan môi trường sư phạm. Trường trang bị đầy đủ các thùng rác lưu động đặt ở vị trí phù hợp có nắp đậy, HS có thói quen bỏ rác vào đúng nơi quy định.

Trường được trang bị đầy đủ các phương tiện dạy học hiện đại và các phòng chức năng. Lớp học có đủ bàn ghế, bảng chống loá, có tủ đồ dùng tại lớp, trang trí theo quy định đảm bảo tính sư phạm, thẩm mỹ, thân thiện.

Trường có phòng y tế và có nhân viên y tế chăm sóc sức khoẻ cho HS. Có đủ cơ sở thuốc theo quy định. Công tác y tế học đường và vệ sinh môi trường sư phạm được đảm bảo.

Hầu hết các trường học hai buổi trên ngày đã tổ chức bếp ăn một chiều cho HS bán trú, đáp ứng đủ các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm.

Phần lớn các trường ở đô thị hoặc trường được ngôi hoá ở thôn bản đã có đủ dụng cụ phòng cháy chữa cháy.

- * *Dạy và học hiệu quả, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi của HS, giúp các em tự tin trong học tập:*

Trong các nhà trường, đội ngũ GV luôn tôn trọng, gần gũi HS; thực hiện đúng quy chế chuyên môn và chuẩn GV tiểu học; tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong soạn và giảng.

Công tác bồi dưỡng đội ngũ phải luôn được nhà trường chú trọng và quan tâm. Thầy, cô giáo luôn có ý thức tự bồi dưỡng để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn. Trường thường xuyên động viên và có kế hoạch hằng năm động viên và tạo điều kiện về thời gian, kinh phí cho GV đi học các lớp chuẩn trình độ GV tiểu học và đại học tại chức. Một số trường đạt Chuẩn quốc gia đã xây dựng được nhiều dữ liệu, học liệu điện tử và giáo án điện tử (trung bình mỗi GV xây dựng được 5 giáo án điện tử) phục vụ cho công tác giảng dạy. Tỷ lệ GV đạt danh hiệu GV dạy giỏi các cấp năm sau cao hơn năm trước. Phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm thường xuyên được GV hưởng ứng, tham gia ứng dụng trong giảng dạy và viết sáng kiến kinh nghiệm chia sẻ với đồng nghiệp.

Công tác dạy và học theo hướng tích cực, phát huy được tính năng động, sáng tạo, chủ động trong học tập của HS, giúp các em tiếp thu bài nhanh tại lớp, các giờ học nhẹ nhàng hơn làm cho HS hứng thú say mê học tập, phấn khởi tới trường, đạt nhiều kết quả trong học tập và tích cực tham gia các hoạt động ngoại khoá theo chủ đề “Học mà chơi – chơi mà học”...

- * *Rèn luyện kĩ năng sống cho HS:*

Các trường tổ chức nhiều các hoạt động tập thể cho HS tham gia để các em hoà đồng tạo thói quen và kĩ năng làm việc sinh hoạt theo nhóm. Thông qua các môn học, qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp tạo cho các em thói quen giao tiếp, ứng xử, xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa trò với trò, thầy với trò, thầy với thầy và thầy trò với cha mẹ HS và nhân dân địa phương. Nhiều trường tổ chức tham quan ngoại khoá, học tập ngoài nhà trường, mỗi năm học từ 1 đến 2 lần nhằm giáo dục đạo đức cho HS. Ngoài ra tổ chức cho các em tham gia các hoạt động thể dục thể thao rèn luyện sức khoẻ. Qua các buổi phát thanh măng non, các em biết tự chăm sóc sức khoẻ, giữ gìn vệ sinh, sống khoẻ mạnh và an toàn. Giáo dục HS ý thức chấp hành luật lệ giao thông qua các bài giảng về an toàn giao thông đưa vào chương trình giúp các em có ý thức phòng chống tai nạn giao thông, tai nạn thương tích. Từ đó các em có cách ứng xử văn hoá, đoàn kết, thân ái giúp đỡ lẫn nhau. Các em đã thực hiện tốt

nội quy của nhà trường, tham gia phòng chống các tệ nạn xã hội, an toàn giao thông... hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp tai nạn thương tích xảy ra.

* *Tổ chức các hoạt động tập thể vui tươi lành mạnh:*

Nhiều trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao cho HS ngay từ đầu năm nhằm tạo điều kiện và khuyến khích đông đảo HS tham gia; tổ chức các buổi hội diễn văn nghệ gắn với từng chủ điểm của tháng; tổ chức các câu lạc bộ để các em tham gia, tạo sân chơi cho các em vui chơi lành mạnh. Ngoài ra tổ chức tốt cho các em luyện tập thể dục thể thao, tham gia đại hội thể dục thể thao tại cộng đồng một cách chủ động, tích cực, tự giác.

Khuyến khích GV và HS tham gia hội diễn văn nghệ, thi đấu điền kinh tại cộng đồng; tổ chức tốt các giờ thể dục, múa hát tập thể giữa giờ, các trò chơi dân gian và các hoạt động vui chơi giải trí phù hợp với lứa tuổi HS vào các giờ ra chơi.

* *Tổ chức cho HS tham gia tìm hiểu, chăm sóc, phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hoá, cách mạng và các hoạt động khác ở cộng đồng:*

Nhà trường thường xuyên tổ chức, phát động trong HS phong trào tìm hiểu về các di tích lịch sử, văn hoá, cách mạng ở địa phương; tổ chức cho các em chăm sóc di tích lịch sử đình làng, đền thờ các vị tướng cô công chống ngoại xâm giữ nước và nghe kể chuyện về chiến công của danh nhân, các vị tướng cũng như các anh hùng dân tộc để giáo dục lòng tự hào dân tộc với các em. Tổ chức cho các em đến quét dọn góp phần làm cho di tích ngày càng sạch đẹp hơn. Thông qua các hoạt động chăm sóc, tôn tạo, giữ gìn các di tích văn hoá, lịch sử, cách mạng của địa phương, quê hương nhằm giáo dục ý thức bảo vệ các giá trị truyền thống của dân tộc thông qua các di tích mà nhà trường nhận chăm sóc.

Tổ chức tặng quà cho Bà mẹ Việt Nam anh hùng nhân ngày Tết và Ngày Thương binh liệt sĩ 27/7.

Nhân kỉ niệm những ngày lễ lớn như ngày truyền thống Quân đội Nhân dân Việt Nam, ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam... nhà trường cần phối hợp với các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở cộng đồng như Hội Cựu chiến binh về nói chuyện về các chiến công của quân và dân ta nhằm giáo dục truyền thống yêu nước, tinh thần dũng cảm cho HS.

Động viên tập thể GV, nhân viên và HS tham gia ủng hộ quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, ủng hộ tiền để tôn tạo, sửa chữa đền thờ các anh hùng liệt sĩ, những người có công với đất nước...

Ngoài ra, nhiều chương trình hoạt động cộng đồng mang ý nghĩa tích cực như: “OMO áo trắng người sáng tương lai”, “Ngày hội triệu tấm lòng vàng”, “Tết làm điều phúc, sung túc cả năm, Tết làm điều hay, vận may nhân khắp”, được một số nhà trường phối hợp với tổ chức OMO phát động đã mang lại nhiều lợi ích cho trẻ em và cộng đồng.

Nhu vậy, muốn xây dựng cộng đồng thân thiện, trước hết phải xây dựng nhà trường thân thiện. Từ hiệu quả giáo dục trong nhà trường, các thầy cô giáo giúp HS tự tin, tích cực tham gia các hoạt động tập thể không chỉ trong nhà trường mà còn có sức mạnh lan toả đến cộng đồng, đến từng làng, xóm, thôn, bản, ngõ phố... góp phần xây dựng cộng đồng thân thiện, văn minh. Chính từ cộng đồng đó lại hỗ trợ trẻ, giúp trẻ trở nên tự tin, mạnh mẽ, giàu lòng nhân ái, hoạt bát và thông minh hơn... Kết quả là cả nhà trường và thôn bản đều có chất lượng cuộc sống tốt đẹp hơn.

2.3. Nguyên nhân dẫn đến cộng đồng chưa thân thiện

* *Từ gia đình:*

- Trong thời buổi kinh tế thị trường, cuộc sống cũng lạnh lùng hơn. Những bất ổn tiềm tàng trong đời sống gia đình gia tăng, nhiều gia đình đang bị rạn nứt và thiếu những yếu tố cần thiết để giáo dục con em. Một số gia đình phó mặc việc dạy con cho nhà trường. Trẻ em cảm thấy mình bị bỏ rơi, cô đơn ngay trong chính gia đình mình (có khoảng 46% cha mẹ bận rộn không quan tâm đến con cái). Nhiều cha mẹ sống vị kỉ, vô trách nhiệm, thiếu mục thước trong giáo dục con, sống thiếu quan tâm đến nhau, vẫn dùng bạo lực với nhau trước mặt con cái (4%). Ở một số gia đình khá giả, do nhận thức sai lệch của cha mẹ nên nhiều trẻ em được cha mẹ quá nuông chiều, đã có những biểu hiện sai lệch như nghiện hút, ăn chơi trác táng, gây bạo lực (9%); do gia đình có cha mẹ li hôn hoặc tạo chấn thương tâm lí cho trẻ (4%) và 37% là do những nguyên nhân khác. (Nguồn: *vnextpress.net*, 01/03/2009).
- Môi trường gia đình có ảnh hưởng không nhỏ tới môi trường cộng đồng thân thiện. Việc HS phải đối mặt thường xuyên với tình trạng nghiện rượu của cha mẹ, bạo lực gia đình, lạm dụng thể chất trẻ em và lạm dụng tình dục trẻ em làm cho trẻ quen với các tình trạng đó và cho rằng có thể chấp nhận sống chung với nó.

* *Từ nhà trường:*

– Do chương trình đào tạo và môi trường sư phạm:

- + Chương trình đào tạo ở nhà trường chưa hợp lí, sự quá tải kiến thức dẫn đến quá tải thời gian học tập, khiến cho GV và HS phải dành quá nhiều công sức vào chạy tải một dung lượng kiến thức (với nhiều môn, nhiều chuyên đề) vừa rộng, vừa sâu, vừa hàn lâm mà thiếu tính thiết thực. Mức độ quá tải vốn đã được chất chứa nhiều trong SGK, lại được GV, cán bộ quản lí nâng cao hơn một bước để rèn trí thông minh cho HS, nhất là hướng tới mục tiêu giặt giải trong các kì thi HS giỏi từ cấp trường trở lên; hiện tượng chạy trước chương trình (chẳng hạn trong hè đã học trước một số môn chính) lại càng làm cho sự quá tải tăng lên vì phải dạy đôn, dạy ép. Thực tế đó khiến HS không còn đủ thời gian để học những môn khác, nên một số môn, một số hoạt động ngoại khoá có nội dung giáo dục đạo đức, lối sống chỉ còn mang tính chiếu lệ (một vài môn sẽ chỉ học khi có thể sắp xếp được thời gian, tuy rằng trong số đầu bài vẫn đầy đủ số tiết, số bài theo thời khoá biểu) (Nguồn: *tuyen giao.vn*, 20/06/2010).
- + Áp lực học tập đè nặng những căng thẳng lên HS như việc một buổi đôn 5 tiết học; môn Giáo dục đạo đức với những kiến thức lí luận chính trị không khác giáo trình dành cho học viện chính trị; không chú trọng dạy các em cách chào hỏi người lớn tuổi, biết ơn cha mẹ, thầy cô, cách ứng xử thân thiện với bạn bè; việc dạy chữ nặng hơn dạy người; không chú ý giáo dục về việc phòng, chống bạo lực... Tất cả điều đó làm cho HS bị rơi vào trạng thái căng thẳng, nên khi gặp những vấn đề không như ý muốn, các em khó kiểm chế được bản thân, dẫn tới những hành vi lệch lạc.
- + Môi trường học tập ở một số nhà trường chưa thân thiện, không dành thời gian thích hợp cho các em tham gia các hoạt động xã hội; thầy và trò không có nhiều cơ hội trò chuyện, cùng nhau chia sẻ các hoạt động chung để hiểu nhau hơn.
- + Môi trường sư phạm một số nơi chưa được đảm bảo, gây phản cảm với HS như buôn bán lấn lộn; GV chưa gương mẫu, thiếu nghiêm túc; không công bằng với HS, thậm chí chính các thầy, cô giáo cũng gây bạo lực đối với HS cả về thể xác, tinh thần và tình dục, dẫn đến bạo lực trong nhà trường cả từ 2 phía: thầy – trò; trò – trò, trò – thầy. HS không được an toàn ngay chính trong ngôi trường của mình vì ngộ độc thức ăn, vì bị bạn trấn lột, hành hung; bị thầy cô giáo hoặc bảo vệ trường đánh đập, lạm dụng tình dục,...

- + Phương pháp giáo dục đạo đức, lối sống đã bộc lộ nhiều bất cập, lạc hậu, nên hiệu quả, chất lượng giáo dục theo mục tiêu hình thành nếp sống văn minh, lối sống ứng xử có văn hoá cho HS không được như mong muốn. Thực tế khi dạy học một số môn (ngoài Tiếng Việt, Toán) thì vẫn còn tình trạng GV chép tên bài học, HS đọc thầm, hoặc đọc trích một đoạn nào đó mà GV cho là trọng tâm; sau đó GV nêu một vài câu hỏi, HS nhìn sách trả lời; rất ít khi GV đưa ra những tình huống thực tế để cùng thảo luận. Một số môn học có ưu thế hoặc có nội dung gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục các giá trị văn hoá truyền thống chưa được GV quan tâm đúng mức, chưa đầu tư công sức vào bài giảng nên càng làm cho bài giảng nhàm chán, nặng thuyết lí, giáo huấn khiến cưỡng. Âm nhạc, hội họa, thi ca, phim ảnh rất có ưu thế trong việc kết hợp giáo dục tính thẩm mĩ, làm mềm hoá thần kinh và làm phong phú tâm hồn trẻ thơ, song rất đáng tiếc HS lại chưa được tiếp cận một cách có ý tưởng su phạm. Do vậy, khi HS mắc lỗi, nhất là HS cá biệt thì GV không tìm hiểu đủ nguyên nhân sâu xa, không xem xét hết những ức chế HS gặp phải mà có hành động sai trái, biện pháp thông dụng nhất khi xử lí những HS này là phạt và buộc nghỉ học có thời hạn hoặc buộc chuyển trường... (Nguồn: *tuyengiao.vn*, 20/6/2010).
- Do nhận thức và phẩm chất của một bộ phận GV: Trước vấn nạn bạo lực học đường, môi trường học tập, giáo dục HS không thân thiện, không ít GV còn có những quan niệm sai lầm, lệch lạc, chẳng hạn như:
 - + Nhiều GV còn thiếu kĩ năng sư phạm: biểu hiện bằng những kết quả cụ thể như thiếu kĩ năng giảng bài, kĩ năng giáo dục HS, kĩ năng giao tiếp với cha mẹ HS, với đồng nghiệp,... Thậm chí một số GV chính là thủ phạm của bạo lực học đường (gây hậu quả nghiêm trọng cho các em cả về thân thể, tinh thần và tình dục). Không ít GV còn mắng HS trước lớp. Qua tìm hiểu nguyên nhân của những hành vi ấy cho thấy: bản thân GV bị ức chế và những ức chế này không liên quan gì đến HS (chẳng hạn, ức chế do cãi cọ với cha mẹ, người thân hay lãnh đạo cơ quan, do chế độ chính sách, tiền lương, điều kiện làm việc...); hoặc do sức ép thành tích của bản thân cá nhân đó trong khi các HS không tuân thủ các quy định, nguyên tắc của GV, nhà trường, làm ảnh hưởng thành tích của cô giáo, của nhà trường.
 - + Nhiều GV đang phải chịu những áp lực trong mưu sinh, phải đối mặt với vô vàn khó khăn, phải tìm cách để sống bới trên thực tế không một GV nào có thể sống được chỉ bằng đồng lương cơ bản. Không ít thầy cô giáo khi đứng trên bục giảng nhưng mang trong mình nỗi lo cơm áo gạo tiền;

phải nghĩ cách cải thiện cuộc sống. Những GV đó dễ nổi giận, dễ thất vọng, vì thế khi gặp những HS vô lễ với mình, mọi ức chế lập tức bùng phát và xung đột xảy ra. Thông thường thì sau đó, người chịu hậu quả nặng nề hơn cả chính là HS.

- + Nhà trường không kiên quyết chấn chỉnh những hiện tượng tiêu cực: Trước tình trạng môi trường học tập, giáo dục HS không thân thiện, không an toàn như hiện nay, một số trường thường giấu kín các vụ việc, không báo cáo lên cấp trên, không báo cáo với chính quyền để phối hợp giải quyết vì nhà trường sợ ảnh hưởng đến uy tín của mình nhưng lại không tìm ra giải pháp khả thi, không quyết liệt để chấn chỉnh nên tình hình ngày càng xấu hơn.

Một số GV đang giảng dạy ở trường có hành vi bạo lực với HS, nhưng ban lãnh đạo nhà trường vẫn không kiên quyết xử lý.

- Do tâm sinh lí lứa tuổi HS:

Môi trường giáo dục không thân thiện, diễn ra một phần là do chính các em gây nên. Tư duy về giá trị sống của các em còn mơ hồ. Nhiều em quan niệm rằng mình được hưởng tối đa các quyền trẻ em mà không phải chịu trách nhiệm thực hiện bất cứ nghĩa vụ gì. Thậm chí rất nhiều em khi bị cha mẹ, thầy cô phê bình còn viện dẫn khá chi tiết các quy định của Công ước Quốc tế về quyền trẻ em. Các em này nghiêm nhiên coi đó như là một phương tiện để phản kháng lại việc giáo dục, dạy dỗ của người lớn. Các em có thể thuộc các quyền mình được hưởng nhưng lại không ý thức về nghĩa vụ yêu thương, kính trọng ông bà, cha mẹ, thầy cô, bạn bè. Tiên học lễ, hậu học văn – giá trị ấy thường xuyên được thể hiện trên tấm biển treo nơi trang trọng nhất ở bất cứ một mái trường nào nhưng nhiều HS chỉ coi đó là vật trang trí mà chưa hề suy ngẫm về ý nghĩa của những giá trị văn hoá, giáo dục trong đó.

- * *Xã hội là nguyên nhân sâu xa dẫn đến môi trường giáo dục không thân thiện:*
 - Trong xã hội hiện đại ngày nay, ngày càng xuất hiện nhiều cảnh bạo lực ở mọi lĩnh vực bên ngoài xã hội. Có thể nói, vấn đề bạo lực đang trở thành mối quan tâm, lo ngại của toàn xã hội:
 - + Trên sân cỏ, thường xuyên xảy ra những vụ xô xát, đánh cãi nhau giữa các cầu thủ, huấn luyện, trọng tài.
 - + Ngoài đường phố, cảnh va quệt khi tham gia giao thông dẫn đến cãi, đánh nhau giữa những người tham gia giao thông với nhau, giữa người tham gia giao thông với cảnh sát; cảnh xe taxi húc vào cảnh sát gây tử vong; cảnh công an đuổi bắt người tham gia giao thông không đội mũ

bảo hiểm, gây tử vong; cảnh không thuận mua vừa bán dẫn đến xung đột náo loạn; cảnh người lương thiện vì phát giác kẻ trộm cắp mà bị chúng ra tay báo oán gây thương tích; cảnh nhiều băng nhóm thanh toán nhau đẫm máu ngay trong khu phố; các băng đảng sử dụng môi trường xã hội của trường học để tuyển mộ các thành viên và tương tác với các nhóm đối địch, với việc bạo lực băng đảng được đưa từ bên ngoài vào trong trường học; các băng đảng trong khu vực hoành hành... Tất cả góp phần tạo ra các môi trường nguy hiểm, mất tính thân thiện.

- Mặt trái của cơ chế thị trường đang cổ xúy lối sống thực dụng, hưởng thụ. Những cảnh bạo lực trong phim ảnh nước ngoài, nhất là trong những trò chơi bạo lực, kích dục trên mạng đã vô hình chung chuyển tải đến học trò và kích thích khuynh hướng hành động phi văn hoá, trái với giáo dục. Khi HS xem những phim, sách báo, mạng có nội dung bạo lực chính là các em đang chịu ảnh hưởng sự truyền bá về những giá trị văn hoá ứng xử thiếu tính nhân văn, nhân bản. Những trò chơi chém giết, bắn phá trên mạng, những bài hát được minh hoạ bằng cảnh bạo lực (do ghen tuông) đã gián tiếp cổ vũ cho phong cách ứng xử giữa con người với con người theo kiểu lấy oán báo thù, lấy gươm súng đáp trả lại gươm súng, đem võ nghệ đấu lại võ nghệ, lấy mắng nhiếc, sỉ nhục cho hả lòng hả dạ... Những hành vi như vậy chính là sự pha tạp văn hoá hành xử kiểu côn đồ, băng đảng vốn đang ngày càng gia tăng, bất chấp luật pháp trong xã hội.
- Ra ngoài xã hội, trẻ em thấy cô đơn, thấy mình lạc lõng trong đám đông. Nếu các em có bỏ học lang thang ngoài đường cũng không có người lớn nào quan tâm, hỏi han. Đáng trách hơn khi 5 – 7 HS đánh nhau, người lớn thấy cũng chỉ dám đứng nhìn. Sự vô cảm của người lớn, của việc giáo dục quá nặng về lí thuyết, kiến thức mà coi nhẹ giáo dục về giá trị sống, kĩ năng sống, về đạo đức, nhân cách làm người... đã biến các em thành những đứa trẻ chỉ thích sử dụng nắm đấm, gây gộc, để nói chuyện với nhau.

Nhìn chung, xã hội đã tạo ra môi trường xấu thường xuyên, khiến HS tiếp xúc với cảnh bạo lực từ trong nhà ra hàng xóm; bạo lực từ trên phim đến ngoài đời, để rồi trở thành một hình ảnh quen thuộc và bất chước theo.

- * *Thiếu sự phối hợp quản lí chặt chẽ của cả ba môi trường: gia đình – nhà trường – xã hội/ cộng đồng là nguyên nhân dẫn đến môi trường giáo dục không thân thiện:*

Qua tìm hiểu và phân tích 3 nguyên nhân trực tiếp dẫn đến môi trường giáo dục HS bị bạo lực hoá ngày càng gia tăng cả về quy mô và mức độ

nguy hiểm, đã thể hiện rõ sự yếu kém từ khâu quản lý xã hội đến nhà trường và gia đình. Không những từng yếu tố riêng rẽ yếu kém tạo nên nguyên nhân trực tiếp của bạo lực học đường mà phối hợp cả ba yếu tố lại càng thấy đáng lo ngại hơn cho nền tảng luân lý, đạo đức, trật tự xã hội. Sự thiếu vắng mối quan hệ phối hợp quản lý chặt chẽ từ xã hội, đến nhà trường và gia đình đã khiến nhiều bậc cha mẹ có HS bị bạo lực phải gắng nhịn không dám báo các cơ quan chức năng như chính quyền địa phương, công an... vì không muốn con mình bị trả thù. Một số HS cũng không dám kể với ai khi bị bạn đánh vì sợ sẽ bị đánh nhiều hơn. Gia đình, nhà trường và lực lượng an ninh khu phố, tổ dân cư, khối xóm chưa phối hợp chặt chẽ, kịp thời để bảo vệ tính mạng cho con em mình.

Vai trò của tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Sao Nhi đồng trong nhà trường còn quá mờ nhạt, chưa thật sự gắn gũi với HS. GV chưa phối hợp chặt chẽ để xây dựng hệ thống tư vấn tâm lý cho HS. Bộ phận nhỏ HS chưa ngoan, nhưng chưa đến mức vào trường giáo dưỡng thì ngành Giáo dục chưa có biện pháp dạy dỗ, chưa phối hợp với các cơ quan chức năng hoặc phối hợp chưa đúng luật.

Sự mất an toàn cho HS từ ngoài đường đến cổng trường vào lớp học đã cho thấy công tác quản lý trong các nhà trường vẫn còn thiên về hành chính và nặng thành tích, chưa đảm bảo giáo dục toàn diện. Những hoạt động giáo dục ngoại khoá chưa được quan tâm đúng mức; chưa đầu tư thoả đáng những điều kiện cần thiết về thiết bị, kinh phí, chuyên môn; chưa khai thác được sức mạnh vật chất cũng như tinh thần từ phía cha mẹ HS. Phong trào xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực tuy đã có tác động làm tốt dần môi trường giáo dục nhưng chưa thực sự đi vào chiều sâu. Giáo dục đạo đức trong nhà trường ít giảng dạy về đạo đức lối sống, còn quá thiếu những câu chuyện, những tấm gương điển hình từ cuộc sống để các em học tập, noi theo. Tính dân chủ trong ứng xử giữa GV với HS, GV với các bậc cha mẹ HS có được cái thiện, tuy vậy dường như còn không ít GV, cha mẹ HS, HS đã thái quá trong hành vi ứng xử, làm cho tính dân chủ vượt ra ngoài khuôn khổ cương thường đạo lý và pháp chế xã hội.

Nhà trường và gia đình chưa phối hợp chặt chẽ để trực tiếp răn dạy con em những giá trị sống thiết thực, gần gũi, giản đơn, cụ thể về tình thương cha mẹ, kính trọng ông bà, thầy cô, đó là những giá trị sống cốt lõi để làm người.

Trước cổng trường, hàng quán ăn, uống, thuốc lá, rượu, bia, trò chơi điện tử, internet mọc lên như nấm, nhưng chưa được cơ quan công an, lực lượng an ninh khu phố, làng xã hỗ trợ dẹp, bó.

Việc đưa tin của truyền thông cũng một phần khuyến khích bạo lực học đường qua những bộ phim, trò chơi hành động, bạo lực. Những bộ phim dành riêng cho lứa tuổi học trò lại chỉ xoay quanh những câu chuyện về những HS nhà giàu nơi đô thị với những mốt thời trang đẹp đẽ, những căn phòng riêng đẹp như mơ song hành cùng những câu nói thiếu lễ phép và thiếu ý thức tôn trọng với ông bà, cha mẹ... khiến cho các em luôn suy tưởng và mơ ước được sống một cuộc sống như nhân vật trong các bộ phim ấy. Liên tiếp những video clip bạo lực học đường được tung lên mạng nhưng các cơ quan chức năng và trường học không có biện pháp xử lý nghiêm minh cho mọi đối tượng liên quan (kể bạo hành, người bị nạn, người quay video, người cổ vũ, người đứng xem...).

2.4. *Xây dựng cộng đồng thân thiện vì trẻ em là tất yếu để giáo dục toàn diện học sinh*

Giáo dục là một quá trình lâu dài và chỉ đạt hiệu quả cao khi được phối hợp hài hoà, đầy đủ giữa các môi trường giáo dục trong nhà trường và ngoài nhà trường (như môi trường giáo dục gia đình và môi trường giáo dục cộng đồng). Để công tác xã hội hoá và ý thức của mỗi người dân, mỗi tổ chức sống trong cộng đồng thực sự đi vào cuộc sống, vào trường học thì mọi tổ chức, mọi cá nhân sống ở địa phương, nơi mình cư trú đều phải có nhiệm vụ tham gia, đóng góp thực hiện các hoạt động liên quan tới việc dạy học, giáo dục HS nên người.

Tuy nhiên, hiện nay môi trường của nhiều cộng đồng chưa thân thiện, còn biểu hiện nhiều vấn đề tiêu cực ở cả cấp vĩ mô và vi mô. Trẻ em hiện tại đang phải chịu đựng rất nhiều những hậu quả xuất phát từ nhiều khía cạnh của xã hội, từ một môi trường sống còn quá nhiều hỗn loạn chưa được nhìn nhận và giải quyết. Đó là vấn đề quyền trẻ em chưa được tôn trọng và thực thi hiệu quả, biểu hiện bởi:

- * Tình trạng *mất an toàn, không được bảo vệ* khi trẻ sống trong gia đình cũng như khi đi học, đi chơi:
- Bởi trẻ dễ bị ngộ độc do đồ ăn, thức uống không hợp vệ sinh từ trong gia đình, trường học đến đường phố.

- Bới trẻ bị ô nhiễm do khói xăng dày đặc cùng với tiếng còi xe ồn ào hỗn loạn suốt ngày đêm.
 - Bới quyền trẻ em được chăm sóc sức khoẻ định kì, khám chữa bệnh tật khi đau ốm, ở nhà trường cũng như thôn xóm chưa được nghiêm chỉnh thực thi.
 - Bới tình trạng bạo lực trẻ em còn xảy ra khá nhiều ở cả gia đình, nhà trường và cộng đồng (có trường hợp trẻ em bị bạo hành tới 2 năm mới bị phát hiện)... đang làm nhức nhối toàn xã hội.
 - Bới trẻ em chưa được giáo dục đầy đủ các kĩ năng sống, kĩ năng phòng chống bạo lực cả trong gia đình, trường học và cộng đồng.
 - * Tình trạng môi trường phát triển của trẻ bị người lớn lãng quên khi trẻ học tập ở trường học, sống trong gia đình cũng như ở cộng đồng:
 - Bới trẻ em còn thiếu sân chơi lành mạnh ở cả nhà trường và cộng đồng như: thiếu thư viện thân thiện để chia sẻ tài liệu, sách, báo; thiếu những hoạt động vui chơi trong các dịp nghỉ hè, nghỉ lễ; thiếu những hoạt động thiết thực xây dựng cộng đồng...
 - Bới cha mẹ trẻ em còn thiếu điểm sinh hoạt văn hoá văn nghệ, điểm văn hoá học tập cộng đồng, câu lạc bộ cha mẹ dành cho trẻ thơ...
 - * Tình trạng thiếu môi trường thân thiện, lành mạnh để trẻ được tham gia tích cực khi trẻ sống trong gia đình cũng như ở cộng đồng:
 - Bới nhiều trẻ em phải thường xuyên chứng kiến cảnh cha mẹ cãi vã, xỉ vả, đánh chửi nhau.
 - Bới gia đình chưa tạo cơ hội cho các em thể hiện tấm lòng hiếu thảo với ông bà, cha mẹ, hoặc góp phần xây dựng nếp sống văn hoá trong gia đình.
 - Bới cộng đồng còn tạo ít cơ hội để trẻ em tham gia lao động công ích xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp ở thôn/ bản.
 - Bới trẻ em thiếu các câu lạc bộ sinh hoạt truyền thống, văn hoá văn nghệ, võ thuật, nghề địa phương... để thể hiện tài năng, sở thích.
 - Bới ý kiến của các em chưa được các bậc cha mẹ HS lắng nghe, chia sẻ...
- Bới vậy, việc đẩy lùi dần và tiến tới chấm dứt các biểu hiện tiêu cực làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục HS, đảm bảo các quyền: quyền sống còn, quyền phát triển, quyền tham gia, quyền được bảo vệ của trẻ em trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Muốn giúp trẻ xây dựng cộng đồng thân thiện, văn minh, trước tiên người lớn cần xây dựng cộng đồng ấy cho chính mình. Hiện nay cuộc vận động *Toàn dân xây dựng*

Đời sống văn hoá đã đạt được những kết quả nhất định. Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cũng rút ra được rất nhiều điều về xây dựng cộng đồng thân thiện, văn minh. Nhưng thực tế cho thấy, không ít người lớn lại là những tấm gương xấu cho trẻ về vấn đề kém văn minh. Không ít trường hợp, chính trẻ em lại là người giáo dục cha mẹ về ý thức văn hoá. Chẳng hạn: Một em nhỏ khi thấy mẹ đi lấn vạch dừng xe ở ngã tư khi cô đèn đỏ nhất quyết đòi mẹ lùi xe lại khiến bà mẹ phải “bật cười” vì nguơng. Một đứa trẻ ăn xong nhất định cầm giấy và túi nilon trên tay cho đến khi tìm được một thùng rác mới vứt đi, trong khi mẹ bé lại tiện tay ném luôn ra đường...

Thực tế các em biết làm vậy vì ở trường các em đã được thầy cô dạy, nếu bố mẹ để tâm khuyến khích hành vi ấy sẽ trở thành thói quen tốt và người lớn lẽ nào không làm tốt hơn thế gấp nhiều lần để làm gương cho con?

Để trẻ em thực sự hiểu và tự ý thức tham gia vào các hoạt động xây dựng cộng đồng văn minh không thể tách rời gia đình, nhà trường và đoàn thể. Nhiều em khi ở trường được cô giáo dạy chấp hành nghiêm chỉnh luật lệ, nhưng ra đường lại làm điều hoàn toàn ngược lại, dù cho biết vậy là sai nhưng trẻ vẫn cứ bị tâm lí đám đông cuốn đi. Hiện nay phương pháp tiếp cận tuyên truyền giáo dục với trẻ có rất nhiều cách, nhưng quan trọng nhất là tập cho các em thói quen. Trong trường học, trong gia đình, mỗi người lớn cũng cần phải tự nâng cao hơn nữa ý thức bản thân để là tấm gương, góp phần hình thành nên một thế hệ trẻ biết sống có văn hoá, khoan dung, lương thiện, tôn trọng bản thân mình và những người xung quanh.

Tóm lại, xây dựng cộng đồng thân thiện vì trẻ em là tất yếu để giáo dục toàn diện HS. Bên cạnh việc xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực, toàn xã hội cần phải xây dựng một không gian thân thiện cho các em, ở cả bên ngoài xã hội, để các em được chăm sóc, bảo vệ, đảm bảo an toàn từ bữa ăn đến học tập, vui chơi; từ vật chất đến tinh thần; từ trong gia đình đến nhà trường và cộng đồng... Đồng thời chính các em sẽ là những người đi tiên phong để đánh thức ý thức xây dựng cộng đồng văn minh, thân thiện, đánh thức trách nhiệm của người lớn trong việc rèn luyện các em, tạo điều kiện cho các em được tham gia các hoạt động xây dựng cộng đồng thân thiện, văn minh từ nhà trường đến gia đình và ngoài xã

hội. Như thế sẽ giúp các em hoàn thiện nhân cách, phát triển toàn diện và xây dựng cho các em lí tưởng sống.

Hoạt động 3. Tìm hiểu nội dung xây dựng cộng đồng thân thiện vì trẻ em

1. Câu hỏi

Câu hỏi 1. Nội dung xây dựng cộng đồng thân thiện là gì?

Câu hỏi 2. Môi trường cảnh quan cộng đồng thân thiện cần hướng đến những tiêu chí nào?

Câu hỏi 3. Không gian công cộng của cộng đồng thân thiện cần hướng đến những tiêu chí nào?

Câu hỏi 4. Môi trường tâm lí của cộng đồng thân thiện cần hướng đến những tiêu chí nào?

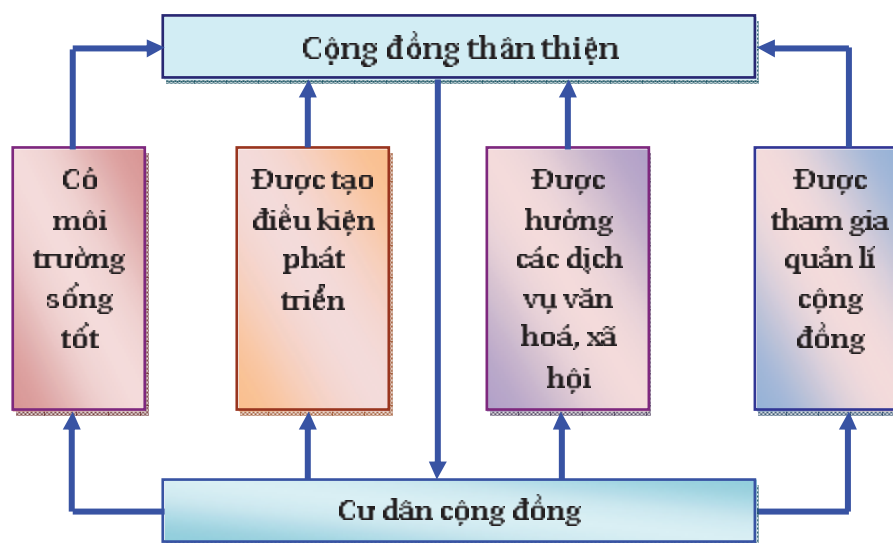
Câu hỏi 5. Điều kiện nào giúp người dân và HS tham gia xây dựng, quản lí cộng đồng thân thiện?

2. Thông tin phản hồi

2.1. Các yếu tố cần xem xét để tạo nên cộng đồng thân thiện¹

- Môi trường sống tốt: không ô nhiễm, được cung cấp đầy đủ hạ tầng kĩ thuật, cơ cấu dân cư thích hợp.
- Tạo được sự phát triển của mọi thành viên trong cơ cấu cộng đồng (kể cả người nhập cư, khách vắng lai) bao gồm: có việc làm thích hợp với năng lực, đảm bảo gìn giữ sức khoẻ, có điều kiện hưởng thụ giáo dục, bảo đảm an ninh.
- Được tạo điều kiện để hưởng các dịch vụ văn hoá, xã hội: tiếp cận được tập quán, tiện nghi văn hoá, có không gian cộng đồng thích hợp để giao tiếp, có tiện nghi đi lại hợp lí.
- Có điều kiện tham gia quản lí đô thị, tự lập, thẩm tra đến quản lí đô thị theo quy hoạch đến thông tin về định hướng phát triển, về quản lí đất đai.

¹ TS.KTS. Đào Ngọc Nghiêm, Hà Nội, Thành phố thân thiện và sống tốt cho cộng đồng. Thực trạng và trách nhiệm. (Ashui.com, Thứ ba, ngày 30/6/2009).



2.2. Nội dung xây dựng cộng đồng thân thiện vì trẻ em

- Xây dựng môi trường sống tốt cho trẻ em:

Môi trường sống tốt là môi trường ở đó không khí không bị ô nhiễm bởi bụi bặm, hoá chất, nguồn nước sinh hoạt đủ lượng và trong sạch, âm thanh cuộc sống êm ả, không huyên náo, âm ỉ bởi tiếng còi xe inh tai nhức óc... Được cung ứng đầy đủ cơ sở hạ tầng kĩ thuật và cơ cấu dân cư thích hợp.

Tuy nhiên, trong cuộc sống hiện tại của cộng đồng cư dân trong hẻm phố hay ở nông thôn, môi trường sống đang bị ô nhiễm nghiêm trọng. Ở phố phường, trong ngõ hẻm, phần nhiều do cuộc sống mưu sinh nên cộng đồng dân cư đã vô tình biến nơi mình sinh sống trở nên bẽ bộn, không trật tự. Sự xâm chiếm không gian công cộng đã biến những con hẻm trở thành nơi thuận tiện cho cư trú, xộc xệch, khó coi. Cộng đồng dân cư ở nông thôn thì đầy rẫy những cống nước thải phân lợn, phân gà lộ thiên chạy quanh co khắp mọi đường làng, ngõ xóm, hộ dân. Ngay cả khi ra tận những cánh đồng mênh mông cũng không tránh khỏi những ô nhiễm bởi thuốc trừ sâu, thuốc bảo vệ thực vật hay phân bón tươi...

Bởi vậy, cần phải chăm sóc quy hoạch, xây dựng đường làng/phố, ngõ xóm/bản gọn gàng, tươm tất, xanh, sạch, đẹp, văn hoá và an toàn. Cần huy động sức người sức của đầu tư cho hạ tầng cơ sở để trẻ em đi học có trường ra trường, lớp ra lớp, không phải đến trường trong sự lo lắng của cha mẹ đối với sự mất an toàn cho tính mạng của con em mình trong mỗi ngày đi học.

- Tạo dựng được sự phát triển của mọi thành viên trong cộng đồng, đặc biệt là trẻ em:

Tại mỗi cộng đồng, cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, hành động, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cá nhân, cộng đồng và toàn xã hội đối với việc xây dựng môi trường an toàn, lành mạnh và thân thiện cho trẻ em, phòng chống xâm hại, ngược đãi và bạo hành trẻ em, tôn trọng, lắng nghe ý kiến và thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em.

Các nỗ lực phát triển giáo dục cần thu hút được sự tham gia của HS, GV, xã hội, cộng đồng nhằm đảm bảo quyền trẻ em, để trẻ em có đầy đủ các kiến thức, kĩ năng sẵn sàng tham gia hoà nhập vào đời sống xã hội, cộng đồng.

Đảm bảo bình đẳng về cơ hội tiếp cận giáo dục có chất lượng cho cả em trai và em gái ở cộng đồng, góp phần cải thiện môi trường giáo dục cộng đồng thân thiện. Khuyến khích sự tham gia của trẻ em vào các hoạt động cộng đồng; dành tất cả những gì tốt đẹp nhất cho trẻ em; tạo dựng cho trẻ một môi trường giáo dục tốt nhất. Nên chăng, cần có chế tài để những người thiết kế chương trình giảm bớt các trò chơi trong máy tính, chỉ cập nhật thông tin cần thiết và những trò chơi lành mạnh. Xã hội cần chấm dứt các hành vi đánh đập, ngược đãi, để trẻ em được hưởng sự chăm sóc, yêu thương. Triệt để loại bỏ việc đánh hội đồng trong nhà trường. Môi trường sống, sinh hoạt, vui chơi cần xanh, sạch. Cần phát động thêm các phong trào bổ ích giúp trẻ em học hỏi, biết thêm nhiều điều thú vị về những gì xung quanh.

Trẻ em có quyền bày tỏ bất cứ ý kiến nào về mọi người. Nhưng ngược lại, trẻ em phải bảo vệ quyền, nghĩa vụ của mình; tôn trọng quyền, nghĩa vụ của người khác. Mặc dù nước Việt Nam đã kí và phê chuẩn công ước Liên Hợp Quốc về quyền trẻ em để thể hiện sự tôn trọng và quan tâm của hội đồng quốc tế nhưng vẫn cần phải thêm thật nhiều quyền lợi nữa cho trẻ em. Đó là một điều kiện cần thiết để trẻ em phát triển.

Trẻ em cần được bảo vệ một cách đúng đắn, không chỉ bằng những lời nói mà thực sự phải bằng những hành động, theo tinh thần *Lắng nghe trẻ em bằng trái tim – Chăm sóc trẻ em bằng hành động*.

- Xây dựng không gian công cộng thân thiện ở cộng đồng:

Xây dựng không gian công cộng thân thiện ở cộng đồng để mọi cư dân cộng đồng đều được hưởng dịch vụ văn hoá xã hội.

- + Công viên, vườn hoa: Trẻ em và người già là những người đặc biệt có nhu cầu tiếp cận với những không gian ngoài trời như: công viên, vườn hoa, điểm vui chơi, sân chơi, nhà văn hoá, thư viện... có chất lượng tốt để vui chơi và giao tiếp xã hội, những địa điểm này giúp nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Vấn đề hiện nay chúng ta đang gặp phải là khi phải lựa chọn giữa sự phát triển lớn, như trung tâm mua sắm hoặc khu căn hộ, với việc bảo vệ một công viên, vườn hoa, điểm vui chơi công cộng... thì dường như không gian công cộng trở nên kém quan trọng hơn đối với các nhà đầu tư. Vì nhiều nguyên nhân mà khi xây dựng khu đô thị hay quy hoạch nông thôn mới, các nhà đầu tư ít quan tâm đến những câu hỏi chiến lược của cộng đồng là:
 - Làm thế nào để chúng ta có thể tạo ra những cộng đồng sôi động và lành mạnh cho tất cả mọi người?
 - Cộng đồng sẽ có được những lợi ích gì khi việc đi bộ và đạp xe trở thành những hoạt động thường ngày?
 - Vai trò của các đường phố – không gian công cộng rộng lớn nhất ở mỗi thành phố là gì?
 - Công viên giúp nâng cao chất lượng cuộc sống, thu hút và giữ chân người dân trong các cộng đồng của họ như thế nào?
 - Đến bao giờ việc đảm bảo sự an toàn, niềm vui của trẻ em và người lớn mới được ưu tiên hàng đầu trong mỗi quyết định được đưa ra ở các thành phố?...

Hình thành không gian công cộng thân thiện đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của cộng đồng, để con phố, xóm làng trở nên văn minh, đó là nguồn lực nội sinh thúc đẩy sự phát triển của cộng đồng.
- + Điểm hoạt động, vui chơi: Xây dựng không gian công cộng, không thể không xây dựng điểm hoạt động, vui chơi cho trẻ em. Điểm vui chơi công cộng sẽ tạo điều kiện cho các trường bố trí thời gian và GV tiếp thu các trò chơi dân gian, các loại hình văn hoá nghệ thuật dân gian và phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức các trò chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi HS ở mỗi địa phương. Các em sẽ được tiếp xúc, giao lưu, học hỏi các nghệ nhân chơi các trò chơi dân gian, làm đồ chơi dân gian, làm các sản phẩm nghề truyền thống...
- + Điểm chăm sóc sức khoẻ cộng đồng: Điểm chăm sóc sức khoẻ cộng đồng sẽ tạo điều kiện để các em được chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ, an toàn ngay từ khi lọt lòng mẹ, đến khi đi học, đi chơi. Nơi diễn ra các hoạt động xã hội vì sức khoẻ cộng đồng như hoạt động từ thiện, khám chữa bệnh cho người nghèo, hiến máu nhân đạo, có giải pháp hỗ trợ bệnh nhân có hoàn

cánh đặc biệt khó khăn. Tại đây cũng là nơi để các bà mẹ trẻ được tư vấn từ các nhà chuyên môn, được chia sẻ cách chăm sóc con, nuôi dạy con nên người. Nơi thể hiện sự yêu thương, hiếu thảo của con cháu đối với ông bà mỗi khi ông bà đau yếu...

- + Thư viện thân thiện tại cộng đồng: Ở mỗi cộng đồng, mỗi thư viện, mỗi tủ sách bé nhỏ ở làng, xã, cụm dân cư là những kho kiến thức vô giá để chắp cánh cho những ước mơ, giúp trẻ em học hành tiến bộ. Nhờ đọc sách, trẻ em đã tránh xa được tệ nạn xã hội, nâng cao tinh thần ham học hỏi, nhiều thôn có thư viện thân thiện đã có số lượng con em luôn dẫn đầu trong xã về số lượng các cháu đi học đại học, cao đẳng... đồng thời thư viện thân thiện cũng giúp thu hẹp được khoảng cách văn hoá giữa đô thị và nông thôn, hình thành thói quen đọc và góp phần xây dựng văn hoá đọc trong cộng đồng.

Để thu hút được người đọc, các thư viện cần có môi trường xanh, sạch, đẹp, bài trí thẩm mỹ, thường xuyên bổ sung sách báo mới... kho tàng sạch sẽ, ngăn nắp và được bảo quản tốt. Thủ tục đăng kí cấp thẻ bạn đọc đơn giản, nhanh gọn. Thời gian mở cửa hợp lí phù hợp với điều kiện làm việc của bạn đọc. Tổ chức tốt hệ thống tra cứu tài liệu và thông tin; ứng dụng công nghệ thông tin có hiệu quả phục vụ bạn đọc. Cán bộ có trình độ chuyên môn, phục vụ tận tình, chu đáo được bạn đọc quý mến; có sáng kiến trong việc đưa sách báo phục vụ cộng đồng đạt hiệu quả cao. Tích cực xây dựng mạng lưới thư viện, tủ sách cơ sở và tổ chức tốt công việc luân chuyển sách trên địa bàn.

- Xây dựng môi trường tâm lí thân thiện tại cộng đồng:
 - + Tâm lí làng xã được biểu hiện trong quan hệ hàng xóm, láng giềng. Không gian sống của cộng đồng dân cư dù nhỏ hay lớn đều thật sự là nơi gắn kết các cá nhân trong gia đình, là nơi con người chia sẻ những giá trị sống cho nhau, nơi con người sinh ra và lớn lên và cũng có khi từ đó mà đi xa. Cuộc sống hàng ngày vẫn chấy với những vấn đề riêng của nó, thân thiện, gần gũi, con người nhìn rõ mặt nhau hơn, mang dấu ấn của tình nghĩa phố phường, tình làng nghĩa xóm...

Cư dân đô thị thường được đánh giá là những người có cuộc sống theo kiểu “đèn nhà ai nấy rạng”, cuộc sống cá nhân được được đề cao. Quan hệ giữa họ “thoáng qua”, “hời hợt” như nhiều nhà xã hội học đô thị đã nhận xét. Tình hàng xóm, láng giềng vì thế cũng nhạt nhẽo dần đi, không phải như ở nông thôn là “bán anh em xa, mua láng giềng gần”. Tuy thế, trong không gian gần gũi của các con hẻm, tình làng nghĩa xóm, hay

đúng hơn, tình phố phường không mất hẳn mà vẫn còn khá rõ nét. Điều đó cần được phát hiện để bảo tồn và phát huy để thành thị cũng như nông thôn, đâu đâu cũng có tình người thân thiện, bao dung.

- + Trong cuộc sống tâm linh, mỗi dòng họ thờ cúng tổ tiên của dòng họ mình, nhưng cả làng đều thờ chung một vị thành hoàng.
- + Trong cuộc sống đời thường, mỗi làng, bản có phong tục tập quán riêng, hình thành từ lâu đời, ăn sâu vào nếp sống, chi phối từ cách ăn, mặc, ở đến cách đi đứng, nói năng, ứng xử của mỗi cá nhân trong làng. Ngoài những phong tục tập quán, mỗi làng lại có những quy ước – thành văn bản hoặc không thành văn bản – được coi như luật lệ riêng của làng, xác định những nghĩa vụ, quyền lợi, chuẩn mực của hành vi dành cho các thành viên của làng.
- + Dự luận cộng đồng có tác dụng tích cực trong việc bảo vệ thuần phong, mĩ tục, điều chỉnh hành vi cá nhân, đề cao và có tác dụng giáo dục đạo đức, nhưng nó cũng có cả tác dụng tiêu cực khi nó ép mọi cá nhân vào “đất lề, quê thói” cố định, vào một khuôn mẫu cố sẵn khiến mọi người phải tiêu diệt “cái tôi” để hòa vào “cái ta” sống y hệt mọi người trong cộng đồng làm cho “cái ta” làng xã trở nên nghèo nàn hơn, làm cho “Phép vua thua lệ làng”, làm nảy sinh tính cục bộ, địa phương...

Bởi vậy, cần phải trọng tình làng, nghĩa xóm; phát huy tính cộng đồng làng xã theo một tư duy mới mà không cần sự phán xử của bất kì một cấp chính quyền nào, để gắn chặt mối quan hệ người – người trong cộng đồng; tạo nên bầu không khí thuận hoà, đầm ấm trong làng, xã, cộng đồng.

- + Không gian công cộng là nơi ý thức xã hội được biểu hiện một cách rõ ràng và sinh động nhất. Cách ứng xử nơi công cộng là biểu hiện của văn hoá. Nhiều người cho rằng trình độ giáo dục của một dân tộc có thể đánh giá qua thái độ của người dân trên đường làng, ngõ phố. Cách ứng xử thanh lịch, văn minh nơi công cộng không chỉ là biểu hiện của sự tôn trọng bản thân, tôn trọng người khác, còn là sự bộc lộ kín đáo mà sâu sắc của tình yêu dân tộc. Cách ứng xử khiếm nhã ở không gian công cộng sẽ làm người đó mất đi những điểm tốt trong mắt mọi người. Những hành vi ứng xử thiếu văn minh không chỉ ảnh hưởng tới hình ảnh của một cá nhân mà còn để lại những ấn tượng xấu, thậm chí là miệt thị về đất nước, con người Việt Nam trong mắt các bạn bè quốc tế.
- Tổ chức những hoạt động chia sẻ ở cộng đồng:
- + Cần tăng cường sự tham gia một cách hứng thú của HS trong các hoạt động giáo dục trong nhà trường và tại cộng đồng, với thái độ tự giác, chủ

động và ý thức sáng tạo. Huy động và tạo điều kiện để có sự tham gia hoạt động đa dạng và phong phú của các tổ chức, cá nhân trong việc giáo dục văn hoá, truyền thống lịch sử cách mạng cho HS.

- + Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo lập kế hoạch chỉ đạo các cấp Đoàn, Đội tổ chức một số hoạt động phù hợp với lứa tuổi HS: tổ chức các cuộc thi, liên hoan trò chơi dân gian, thi vẽ *Về một môi trường thân thiện*; tổ chức các hoạt động dã ngoại cho HS nông thôn tới thành phố và ngược lại, tổ chức trại hè thiếu nhi các cấp; triển khai chương trình *HS đến với trường nghèo, làng nghèo*...
- + Tổ chức cho trẻ em tại cộng đồng thăm hỏi tặng quà những gia đình có hoàn cảnh đặc biệt. Động viên, khuyến khích các em tham gia quyền góp ủng hộ các gia đình khó khăn ở cộng đồng, giao lưu, giúp đỡ bạn bè ở các cộng đồng lân cận bằng những hành động cụ thể như: chăm sóc, phát huy giá trị các địa danh lịch sử cách mạng, di tích văn hoá của cộng đồng; tham gia lễ hội truyền thống, giữ gìn bản sắc dân tộc tại cộng đồng; tổ chức trò chơi dân gian, hát truyền thống... để tách các em ra khỏi những trò chơi tiêu cực hàng ngày, hàng buổi trên internet. Người lớn không nên chỉ cấm đoán các em, mà còn phải lắng nghe xem các em đang thực sự cần gì, thiếu gì và chia sẻ những tâm tư, cảm xúc đối với các em, đặc biệt là ở độ tuổi mới lớn. Một sự định hướng kiên trì, bền bỉ và nhẹ nhàng có lẽ sẽ hiệu quả hơn rất nhiều so với việc vội vàng và hấp tấp.
- + Những sinh hoạt cộng đồng không đòi hỏi phải đầu tư lớn, mà rất đơn giản, nhưng nếu được chăm sóc thì sẽ hun đúc tình thân thiện, tính cộng đồng. Đó là những sinh hoạt có tổ chức như những buổi họp tổ dân phố / thôn / bản; những buổi đi bộ vì người nghèo, vì nạn nhân chất độc da cam; những buổi đọc sách tại phòng đọc sách của tổ dân phố (thư viện thân thiện); những buổi chiếu phim; những sinh hoạt ông, bà, cháu; hoặc những sinh hoạt không chính thức như buổi cùng tập dưỡng sinh, cùng đi bộ, đánh cờ tướng, uống trà, uống cà phê trước nhà, trẻ con vui chơi...

Hoạt động 4. Tìm hiểu cách thức xây dựng cộng đồng thân thiện vì trẻ em

1. Câu hỏi

Câu hỏi 1. Vai trò, trách nhiệm của cộng đồng trong việc hỗ trợ công tác giáo dục của nhà trường như thế nào?

Câu hỏi 2. Các biện pháp cụ thể xây dựng cộng đồng thân thiện để hỗ trợ cho công tác giáo dục của nhà trường là gì?

Câu hỏi 3. Trường tiểu học tham gia xây dựng và quản lí cộng đồng thân thiện như thế nào?

2. Thông tin

2.1. Tổ chức truyền thông về xây dựng cộng đồng thân thiện

* *Mục tiêu:*

Thông qua tuyên truyền và phổ biến kiến thức về vị trí và tầm quan trọng của việc xây dựng cộng đồng thân thiện, nhằm giúp đội ngũ GV tiểu học và cộng đồng có chuyển biến về nhận thức và hành động để cùng chung tay xây dựng cộng đồng thân thiện, văn minh để hỗ trợ cho công tác giáo dục của nhà trường.

* *Nội dung và cách tiến hành:*

- Nhà trường tham mưu với các cấp uỷ Đảng, chính quyền, hội đồng nhân dân cấp cơ sở nhằm xây dựng cơ chế phối hợp với các tổ chức, đơn vị đồng trên địa bàn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng và toàn thể đội ngũ GV trường tiểu học về vai trò, nhiệm vụ của nhà trường và của mọi thành viên trong cộng đồng đối với việc xây dựng cộng đồng thân thiện.
- Lãnh đạo địa phương tổ chức xây dựng kế hoạch liên ngành cho những hành động cụ thể ở từng cơ sở; thống nhất thời gian, cơ chế thực hiện cho từng bước đi cụ thể của kế hoạch. Chẳng hạn: tổ chức và nâng cao năng lực cho đội ngũ tuyên truyền viên, mạng lưới tuyên truyền viên tình nguyện về vận động, truyền thông chuyển đổi hành vi, kĩ năng sống văn minh, lịch sự, thân thiện trong gia đình, công sở, không gian công cộng của cộng đồng. Tổ chức đa dạng hoá các hoạt động truyền thông, vận động chuyển đổi hành vi, lối sống phù hợp với các nhóm đối tượng trong cộng đồng như: tuyên truyền trên hệ thống loa đài, tuyên truyền bằng văn bản qua sinh hoạt đoàn thể, cơ quan, xí nghiệp, hiệp hội. Hoặc thực hiện các hoạt động giám sát, hỗ trợ các gia đình về việc xây dựng nếp sống gia đình văn hoá, về việc nuôi dạy con cái...
- Chia sẻ các kinh nghiệm hoạt động, các kết quả hoạt động xây dựng cộng đồng thân thiện giữa các tổ chức xã hội tại địa phương để tạo sự đồng thuận của cộng đồng.

2.2. Tham vấn tác động thường xuyên đến các nhà lãnh đạo và các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội ở cộng đồng

* Mục tiêu:

Thường xuyên tham vấn tác động để nhắc việc, để phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của các nhà lãnh đạo cộng đồng và các tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức xã hội trong cộng đồng cùng chung tay xây dựng cộng đồng thân thiện để hỗ trợ cho công tác giáo dục của nhà trường.

* Nội dung và cách thực hiện:

- Đối với các nhà lãnh đạo cộng đồng:
 - + Thường xuyên quan tâm, đôn đốc các phong trào góp phần xây dựng cộng đồng thân thiện như: trường học thân thiện, thư viện thân thiện, gia đình văn hoá, điểm vui chơi, điểm chăm sóc vì sức khoẻ cộng đồng...
 - + Vận động kêu gọi các nguồn lực phát triển từ cấp trên cùng với sự huy động nội lực của địa phương để đầu tư thích hợp cho những nhiệm vụ trọng điểm theo thứ tự ưu tiên: môi trường cộng đồng sống tốt (xanh, sạch, đẹp, an toàn...); xây dựng không gian công cộng hợp lý, đảm bảo theo quy chuẩn hiện đại...
 - + Chỉ đạo hoạt động phối hợp để cả cộng đồng chung tay xây dựng và phát triển nhà trường, đồng thời thu hút được sự tham gia tích cực của các em và tạo điều kiện để các em đánh thức trách nhiệm của người lớn cùng chung sức, chung lòng xây dựng cộng đồng thân thiện, văn minh.
- Đối với các tổ chức chính trị xã hội:
 - + Tuyên truyền, quảng bá tác dụng hai chiều của việc xây dựng cộng đồng thân thiện văn minh đến trẻ em và ngược lại, trong các tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh... và dân cư trong cộng đồng để tạo dư luận đồng thuận và ủng hộ của toàn xã hội.
 - + Vận động các tổ chức khác cùng tích cực tham gia, đóng góp, ủng hộ nguồn lực để xây dựng cộng đồng thân thiện để hỗ trợ cho công tác giáo dục của nhà trường.
 - + Tổ chức và ủng hộ các hoạt động giáo dục truyền thống văn hoá, văn nghệ dân gian... phù hợp với lứa tuổi HS tiểu học ở địa phương để thu hút các em tham gia, đồng thời truyền lại cho các em những thuần phong mỹ tục của cộng đồng.

- + Tham gia các hoạt động kiểm tra, giám sát hỗ trợ chính quyền trong việc xây dựng, phát triển các điểm vui chơi, thư viện thân thiện, điểm chăm sóc vì sức khoẻ cộng đồng...
- Đối với các tổ chức xã hội:
 - + Đối với hội khuyến học, phối hợp chặt chẽ với hội cha mẹ HS tổ chức các hoạt động thân thiện, tích cực động viên xây dựng và phát triển quỹ khuyến học dòng họ, quỹ khuyến học cộng đồng... ủng hộ thiết thực cho những HS nghèo, HS giỏi trong cộng đồng, dòng họ.
 - + Phối hợp với Đoàn Thanh niên tổ chức, hướng dẫn các hoạt động vui chơi dân gian, tập thể, tham quan, phát huy, chăm sóc các di tích văn hoá, lịch sử, cách mạng ở địa phương, giúp các em phát triển toàn diện cả thể chất và tinh thần.
 - + Ủng hộ và tham gia giám sát các hoạt động xây dựng cộng đồng thân thiện, trường học thân thiện, thư viện thân thiện... tại cộng đồng nhằm phát huy tinh thần làm chủ của dân cư trong cộng đồng.

2.3. Tăng cường xây dựng mối liên hệ thân thiện giữa nhà trường - gia đình - các đoàn thể và cá nhân của cộng đồng

* *Mục tiêu:*

Tăng cường mối liên hệ thân thiện giữa nhà trường - gia đình - các đoàn thể và cá nhân của cộng đồng để chung tay xây dựng cộng đồng thân thiện, văn minh một cách hiệu quả, đồng thời tạo môi trường, điều kiện tích cực để hỗ trợ nhà trường giáo dục HS một cách thiết thực.

* *Nội dung và cách thực hiện:*

Mỗi môi trường nhà trường - gia đình - xã hội đều được quy định trách nhiệm riêng trong lĩnh vực giáo dục trẻ em. Tuy nhiên, một trong những yếu tố cơ bản quyết định thành công là phải phối hợp chặt chẽ giữa 3 lực lượng nhà trường - gia đình - xã hội.

- Nhà trường có trách nhiệm chủ động phối hợp với gia đình và xã hội để thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục (*Luật Gia đình, Điều 93*), xây dựng trường học thân thiện, thư viện thân thiện; khuyến khích GV, HS tích cực tham gia các lễ hội truyền thống ở địa phương, tham gia thường xuyên các hoạt động làm xanh, sạch, đẹp đường làng, ngõ xóm, nơi công cộng... góp phần xây dựng cộng đồng thân thiện.
- Gia đình có trách nhiệm xây dựng gia đình văn hoá, tạo môi trường thuận lợi cho việc phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ của con em; người lớn tuổi có trách nhiệm giáo dục, làm gương

cho con em, cùng nhà trường nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục (*Luật Giáo dục, Điều 94*). Tăng cường mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái, giữa các gia đình trong cộng đồng với nhau; duy trì chặt chẽ mối quan hệ với nhà trường và cộng đồng, đảm bảo thực hiện đúng các quy định về nghĩa vụ, trách nhiệm đối với nhà trường, cộng đồng, đảm bảo cho con em được phát triển toàn diện cả thể chất và tinh thần.

- Xã hội bao gồm cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị – xã hội, tổ chức xã hội... giúp nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục và nghiên cứu khoa học; góp phần xây dựng phong trào *Trường học thân thiện, HS tích cực* và môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn ở cộng đồng, ngăn chặn những hoạt động có ảnh hưởng xấu đến thanh thiếu niên và nhi đồng; tạo điều kiện cho người học được vui chơi, hoạt động văn hoá, thể dục, thể thao lành mạnh; hỗ trợ về tài lực, vật lực để xây dựng không gian công cộng thân thiện cho cộng đồng như: công viên, vườn hoa, điểm vui chơi, nhà văn hoá, thư viện thân thiện... góp phần xây dựng cơ sở vật chất, tinh thần cho sự nghiệp phát triển giáo dục theo khả năng của mình.
- + Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên của Mặt trận có trách nhiệm động viên toàn dân tích cực xây dựng cộng đồng thân thiện và chăm lo cho sự nghiệp giáo dục.
- + Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có trách nhiệm phối hợp với nhà trường giáo dục thanh thiếu niên và nhi đồng; vận động đoàn viên gương mẫu trong học tập, rèn luyện và tham gia phát triển sự nghiệp giáo dục (*Luật Giáo dục, Điều 95*). Phối hợp với nhà trường và các tổ chức đoàn thể khác tăng cường tổ chức các hoạt động cho trẻ em tại cộng đồng, giáo dục trẻ em mạnh dạn học hỏi các giá trị sống, kỹ năng sống, học thông qua các hoạt động vui chơi, từ đó giúp trẻ trở nên tự tin, mạnh mẽ, giàu lòng nhân ái, hoạt bát và thông minh hơn.

Kết luận

Một đất nước muốn phát triển nhanh, mạnh phải có chiến lược con người, chiến lược phát triển nhân tài – chủ nhân tương lai của đất nước. Muốn vậy, phải chăm lo cho giáo dục ở mọi bậc học, cấp học, ngành học và phải giải quyết đồng bộ ở phạm vi vĩ mô (quốc gia) và phạm vi vi mô (gia đình, nhà trường, làng, xã).

HS được chăm sóc, giáo dục và phát triển toàn diện không chỉ ở trong môi trường trường học mà cả trong môi trường giáo dục ngoài nhà

trường, đó là môi trường gia đình và môi trường cộng đồng. Xây dựng trường học thân thiện là một trong những yếu tố cơ bản để nhân rộng lan toả đến việc xây dựng thư viện thân thiện, môi trường tự nhiên thân thiện, không gian công cộng thân thiện... tạo nên cộng đồng thân thiện. Chính môi trường cộng đồng thân thiện này là nơi để mọi cơ quan nhà nước, mọi tổ chức chính trị – xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân sống trong cộng đồng chung tay xây dựng, phát triển nhà trường thân thiện, đồng thời từ nhà trường thân thiện, chính các em lại là người đánh thức trách nhiệm của người lớn trong việc xây dựng cộng đồng thân thiện, tạo điều kiện hỗ trợ nhà trường phát triển bền vững, ươm mầm những tài năng, những chủ nhân tương lai của đất nước.

Nội dung 2

TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG ĐỂ XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG THÂN THIỆN

Hoạt động 1: Tìm hiểu các yếu tố cần thiết để xây dựng cộng đồng thân thiện vì trẻ em

1. Mục tiêu

Sau khi kết thúc bài học:

Người học có khả năng xem xét, phân tích các yếu tố để hiểu rõ về sự cần thiết phải xây dựng cộng đồng thân thiện, từ đó có chuyển biến về nhận thức và hành động để cùng chung tay xây dựng cộng đồng thân thiện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục ngoài nhà trường.

2. Thiết bị văn phòng phẩm

- Tài liệu *Bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp GV tiểu học*.
- Máy projeter, laptop.
- Bút dạ các màu.
- Giấy: giấy màu A_4 , giấy trắng A_4 , A_0 .
- Băng dính giấy, kéo... đủ dùng theo số nhóm của lớp (mỗi nhóm từ 6 – 8 học viên).

3. Tiến trình

Bước 1: Học viên làm việc theo nhóm từ 6 – 8 người, hoàn thành phiếu học tập cho hoạt động 1 và ghi kết quả trên giấy A_0 .

Bước 2: Lần lượt đại diện các nhóm lên trình bày kết quả hoạt động của nhóm, các nhóm khác lắng nghe và phản hồi tích cực. Đại diện của nhóm tiếp thu ý kiến hoặc tranh luận bảo vệ quan điểm của nhóm khi cần thiết.

Bước 3: Giảng viên tổng hợp ý kiến và chiếu tóm tắt nội dung Hoạt động trên slide.

4. Đánh giá

Thông qua kết quả thảo luận nhóm thể hiện trên giấy A₀ và phản hồi của các nhóm khác.

5. Những lưu ý khi tổ chức hoạt động

Khi hướng dẫn thảo luận, nhóm giảng viên nên khai thác triệt để vốn kinh nghiệm của học viên trong vấn đề xác định sự cần thiết phải xây dựng cộng đồng thân thiện. Đặc biệt, giảng viên nên gợi mở để phân tích những đặc điểm kinh tế, xã hội của địa phương có ảnh hưởng đến giáo dục giá trị sống cho HS. Khi kết luận, giảng viên không nên áp đặt hoặc gò ép quá cứng nhắc theo tài liệu, mà nên khuyến khích học viên tiếp tục phát triển, điều chỉnh tài liệu để phục vụ cho việc tập huấn tiếp theo tại cơ sở.

Phiếu học tập cho hoạt động 1

Tên nhóm:

Tên các thành viên trong nhóm:

Thông qua thực tế công tác giáo dục HS ở nhà trường, thầy (cô) hãy làm sáng tỏ một số nhận định sau:

Nhóm 1: Nhiệm vụ chung của giáo dục HS là gì?

Nhóm 2: Môi trường giáo dục trong nhà trường hiện nay như thế nào?

Nhóm 3: Môi trường giáo dục ngoài nhà trường (giáo dục gia đình, giáo dục cộng đồng) hiện nay như thế nào?

Nhóm 4: Vì sao môi trường giáo dục HS ở gia đình và cộng đồng chưa thân thiện?

Nhóm 5: Tại sao nói: xây dựng nhà trường thân thiện – gia đình thân thiện – cộng đồng thân thiện là tất yếu để giáo dục HS hiệu quả?

Hoạt động 2. Xác định nội dung xây dựng cộng đồng thân thiện vì trẻ em

1. Mục tiêu

Sau khi kết thúc bài học:

Người học có khả năng xác định được nội dung xây dựng cộng đồng thân thiện để hỗ trợ cho việc giáo dục của nhà trường.

2. Thiết bị văn phòng phẩm

- Tài liệu *Bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp GV tiểu học*.
- Máy projector, laptop.
- Bút sáp nhiều màu để tô, vẽ; bút dạ màu xanh, đen, đỏ.
- Giấy màu A_4 , giấy trắng A_4 , A_0 .
- Băng dính 2 mặt hoặc hồ dán... đủ dùng theo số nhóm của lớp (mỗi nhóm từ 6 – 8 học viên).

3. Tiến trình

Bước 1: Giảng viên hướng dẫn cách xây dựng bản đồ tư duy theo chủ đề.



Bước 2: Học viên làm việc theo nhóm từ 6 – 8 người, hoàn thành phiếu học tập cho hoạt động 2 và biểu thị kết quả trên giấy A_0 .

Bước 3: Lần lượt đại diện các nhóm lên trình bày kết quả hoạt động của nhóm, các nhóm khác lắng nghe và phản hồi tích cực. Đại diện của nhóm tiếp thu ý kiến hoặc tranh luận bảo vệ quan điểm của nhóm khi cần thiết.

4. Đánh giá

Có thể cho từng nhóm chấm điểm chéo nhau thông qua trình bày chung của nhóm và kết hợp với các ý kiến phản biện, bảo vệ, tranh luận...

5. Những lưu ý khi tổ chức hoạt động

- Cần chú ý bám sát thời gian thảo luận và thiết kế bản đồ vì hoạt động này dễ bị quá thời gian dự kiến.
- Lưu ý sử dụng màu và biểu tượng đặc trưng, tránh nhầm lẫn sang phương phápgrap hoá hoặc sơ đồ hoá.

Phiếu học tập cho hoạt động 2

Tên nhóm:

Tên các thành viên trong nhóm:

.....

.....

Xây dựng bản đồ tư duy theo các gợi ý sau:

Nhóm 1: Nội dung xây dựng cộng đồng thân thiện vì trẻ em là gì?

Nhóm 2: Môi trường cảnh quan cộng đồng thân thiện cần hướng đến những tiêu chí nào?

Nhóm 3: Không gian công cộng của cộng đồng thân thiện cần hướng đến những tiêu chí nào?

Nhóm 4: Môi trường tâm lí của cộng đồng thân thiện cần hướng đến những tiêu chí nào?

Hoạt động 3. Xác định cách thức xây dựng cộng đồng thân thiện vì trẻ em

1. Mục tiêu

Sau khi kết thúc bài học: người học có khả năng xác định được hệ thống các phương pháp xây dựng cộng đồng thân thiện để hỗ trợ cho công tác giáo dục của nhà trường.

2. Thiết bị văn phòng phẩm

- Tài liệu *Bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp GV tiểu học*.
- Máy: projector, laptop.
- Bút sáp nhiều màu để tô, vẽ; bút dạ màu xanh, đen, đỏ.
- Giấy màu A₄ gồm nhiều màu khác nhau; giấy trắng A₀, A₁.
- Băng dính 2 mặt hoặc hồ dán đủ dùng theo số nhóm của lớp (mỗi nhóm từ 6 – 8 học viên).

3. Tiến trình

Bước 1: Giảng viên hướng dẫn xé giấy màu, dán thành cây NHÂN – QUẢ:

Dùng giấy màu xé, dán hình cây theo yêu cầu sau:

Thân cây: ghi Tôi là (ai?).....

Rễ cây: ghi tên các hoạt động cần làm (trả lời câu hỏi: Tôi làm gì?)

Cành, lá, hoa, quả: ghi tên mục đích và kết quả của những công việc phải làm (để làm gì? để được gì?)

Bước 2: Học viên làm việc theo nhóm từ 6 – 8 người, hoàn thành phiếu học tập cho hoạt động 3 và biểu thị cây NHÂN – QUẢ trên giấy A₀.

Bước 3: Lần lượt đại diện các nhóm lên trình bày kết quả hoạt động của nhóm, các nhóm khác lắng nghe và phản hồi tích cực. Đại diện của nhóm tiếp thu ý kiến hoặc tranh luận bảo vệ quan điểm của nhóm khi cần thiết.

4. Đánh giá

Có thể cho từng nhóm chấm điểm chéo nhau thông qua hình xé dán cây NHÂN – QUẢ trên giấy A₀.

5. Những lưu ý khi tổ chức hoạt động

Cần chú ý bám sát thời gian thảo luận, phác thảo nháp và xé, dán cây NHÂN – QUẢ vì hoạt động này dễ bị quá thời gian dự kiến.

Phiếu học tập cho hoạt động 3

Tên nhóm:

Tên các thành viên trong nhóm:

.....
.....

Xé, dán cây NHÂN – QUẢ theo các gợi ý sau:

Nhóm 1: Khi nhà truyền thông tham gia xây dựng cộng đồng thân thiện, họ sẽ làm gì? Để làm gì?

Nhóm 2: Khi nhà lãnh đạo cộng đồng/ doanh nhân/... tham gia xây dựng cộng đồng thân thiện, họ sẽ làm gì? Để làm gì?

Nhóm 3: Khi tổ chức chính trị – xã hội.../ tham gia xây dựng cộng đồng thân thiện, họ sẽ làm gì? Để làm gì?

Nhóm 4: Khi tổ chức xã hội.../ tham gia xây dựng cộng đồng thân thiện, họ sẽ làm gì? Để làm gì?

Nhóm 5: Điều kiện nào giúp người dân và HS tham gia xây dựng, quản lý cộng đồng thân thiện?



D. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chỉ thị số: 40/2008/CT-BGD&ĐT về việc Phát động phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực trong các trường phổ thông giai đoạn 2008 – 2013.
2. Nguyễn Trọng Bảo (Chủ biên), *Gia đình, nhà trường, xã hội với việc phát hiện, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và đãi ngộ người tài*, NXB Giáo dục, 1996.
3. Đặng Cảnh Khanh, *Triết lí con người, triết lí phát triển*, NXB Dân trí, Hà Nội, 2010.
4. Đặng Vũ Cảnh Linh (Chủ biên), *Con người Việt Nam truyền thống – những giá trị đối với sự phát triển*, NXB Lao động, Hà Nội, 2010.
5. Lục Thị Nga, *Giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống cho học sinh phổ thông*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2011.
6. VVOB – Tài liệu tập huấn, *Huy động sự tham gia của gia đình và cộng đồng trong việc hỗ trợ trẻ em học tập tích cực*, 2010.
7. Tạp chí vì trẻ thơ, *Trách nhiệm công dân trước thế hệ tương lai*, NXB Văn hoá dân tộc, Hà Nội, 1999.